

**THE POLICY OF RELIGIOUS AND  
ETHNIC HARMONY OF EMPEROR  
AKBAR (1542–1605) AND ITS  
INHERITANCE VALUE IN THE  
PRESENT INDIAN CONSTITUTION**

Phạm Thị Thanh Huyền<sup>\*1</sup>, Trần Thanh Tú<sup>2</sup>  
and Trần Thị Thảo Nguyễn<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Faculty of History, Hanoi National  
University of Education, Hanoi city, Vietnam*

<sup>2</sup>*K72, Faculty of History, Hanoi National  
University of Education, Hanoi city, Vietnam*

\*Corresponding author: Phạm Thị Thanh Huyền,  
e-mail: huyenptt@hnue.edu.vn

Received December 14, 2024.

Revised January 18, 2025.

Accepted February 12, 2025.

**CHÍNH SÁCH HÒA HỢP TÔN GIÁO  
VÀ DÂN TỘC CỦA HOÀNG ĐẾ AKBAR  
(1542 – 1605) VÀ GIÁ TRỊ KẾ THỪA  
TRONG HIẾN PHÁP ÁN ĐỘ HIỆN NAY**

Phạm Thị Thanh Huyền<sup>\*1</sup>, Trần Thanh Tú<sup>2</sup>  
và Trần Thị Thảo Nguyễn<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm  
Hà Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam*

<sup>2</sup>*K72, Khoa Lịch sử, Trường Đại học  
Sư phạm Hà Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam*

\*Tác giả liên hệ: Phạm Thị Thanh Huyền,  
e-mail: huyenptt@hnue.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/12/2024.

Ngày sửa bài: 18/1/2025.

Ngày nhận đăng: 12/2/2025.

**Abstract.** The Mughal Empire reached the peak of the Indian feudal system. During the reign of Emperor Akbar, he implemented progressive and comprehensive reforms across various domains, ushering in the "golden age" of the Mughal dynasty. Crucially, the key to these remarkable achievements was Akbar's policy of religious and ethnic harmony. This policy alleviated and stabilized ethnic and religious tensions in India, laying a foundation for the country's overall development. Even today, the Indian government faces significant challenges in managing ethnic and religious diversity. Akbar's policy of religious and ethnic harmony offers invaluable lessons, offering practical and applicable solutions to complex ethnic and religious problems in a nation of over a billion people and diverse religious communities. This paper examines the progressive aspects of Akbar's policy and examine its enduring legacy within the framework of the current Indian Constitution.

**Keywords:** Akbar, India, religion, reforms, ethnic policy, religious policy

**Tóm tắt.** Đế chế Mughal đã đạt đến đỉnh cao của chế độ phong kiến Ấn Độ. Dưới thời trị vì của Hoàng đế Akbar, ông đã thực hiện những cải cách tiến bộ và toàn diện trên các lĩnh vực, làm nên "thời kỳ hoàng kim" của vương triều Mughal. Đặc biệt, yếu tố then chốt tạo ra những thành tựu rực rỡ đó chính là chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của Akbar. Chính sách này đã xoa dịu, ổn định các mâu thuẫn về dân tộc và tôn giáo ở Ấn Độ, làm nền tảng cho sự phát triển toàn diện của đất nước. Cho tới hiện nay, chính phủ Ấn Độ vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức trong việc giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo. Chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của vua Akbar đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu có giá trị thực tiễn và tính ứng dụng cao, được vận dụng để giải quyết những vấn đề dân tộc và tôn giáo phức tạp ở đất nước hơn tỉ dân và đa dạng tôn giáo như Ấn Độ. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi sẽ làm rõ điểm tiên bộ của chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của Hoàng đế Akbar và chỉ ra những giá trị kế thừa trong Hiến pháp Ấn Độ hiện nay.

**Từ khóa:** Akbar, Ấn Độ, tôn giáo, cải cách, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo

## 1. Mở đầu

Hiện nay, vấn đề về dân tộc và tôn giáo luôn là vấn đề được quan tâm ở Ấn Độ - đất nước có hơn 95% dân số theo tôn giáo. Không chỉ vậy, Ấn Độ cũng là một đất nước đa dạng về dân tộc. Chính những sự đa dạng ấy một mặt mang tới sự phong phú về văn hóa, một mặt cũng dẫn đến nhiều thách thức: xung đột tôn giáo, phân biệt đối xử tôn giáo này với tôn giáo khác, chênh lệch giàu nghèo, tội phạm và tệ nạn xã hội ngày một tăng. Xuất phát từ thực tiễn đó, Chính phủ Ấn Độ luôn chú trọng giải quyết những mâu thuẫn tôn giáo và dân tộc đang tồn tại.

Thực tế cho thấy, nghiên cứu để rút ra những bài học kinh nghiệm từ quá khứ có vai trò to lớn đối với việc đề xuất những giải pháp nhằm giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Ấn Độ hiện nay. Các chính sách đã được vận dụng thành công trong lịch sử đã ít nhiều để lại những định hướng có giá trị cho thế hệ về sau. Đặc biệt trong đó là cuộc cải cách Akbar (1556-1605) thời vương triều Mughal, nhiều chính sách cải cách được tiến hành trên nhiều lĩnh vực của xã hội Ấn Độ, trọng tâm nhất, toàn diện nhất là những chính sách góp phần hòa hợp dân tộc và tôn giáo. Từ những kết quả nghiên cứu về những điểm tiến bộ trong chính sách về tôn giáo, dân tộc của Akbar sẽ để lại những kinh nghiệm và bài học bổ ích đối với quá trình xây dựng pháp luật, giải quyết những xung đột tôn giáo ở Ấn Độ hiện nay, đảm bảo quyền lợi của mọi người dân.

Nghiên cứu về những chính sách cải cách của Akbar là vấn đề đã thu hút sự quan tâm của nhiều học giả trong và ngoài nước. Một số tác giả nước ngoài có thể kể đến như: Tác giả Vincent Arthur Smith trong cuốn *Akbar the Great Mogul* (1917) [1] đã khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Akbar, cải cách hành chính và các chính sách tôn giáo của ông. W. Durrant trong cuốn *Lịch sử văn minh Ấn Độ* (1992) [2] (Nguyễn Hiến Lê dịch) đã mô tả đặc điểm về nghệ thuật, tôn giáo của vương triều Mughal, trong đó bao gồm cả thời kì trị vì của Akbar.

Nghiên cứu về chính sách cải cách của Akbar nói chung, về chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc nói riêng được đăng tải trên rất nhiều tạp chí khác nhau. Tác giả Anusha Angel trong bài báo “Akbar’s Religious Policy” [3] số 5/2018 của tạp chí *International Journal of Humanities and Social Science Research* đã phân tích chính sách tôn giáo của Akbar trên ba khía cạnh: thái độ của Akbar với những người theo đạo Hindu, với những người theo Islam giáo chính thống và quan điểm tôn giáo của riêng ông.

Trên tạp chí *International Journal of Multidisciplinary Educational Research* số 7/2021, có bài “Ruling administration of Akbar and his religious policies – A historical perspective” [4] của tác giả CH. Prasad cũng đã đề cập đến cải cách của Akbar. Trong bài viết này, tác giả đã chỉ ra vị trí của vương triều Mughal trong lịch sử Ấn Độ và nêu ra những chính sách cải cách tôn giáo của Akbar trên các khía cạnh như kinh tế, hành chính, hôn nhân, xã hội.

Ở Việt Nam cũng đã có nhiều công trình nghiên cứu về Ấn Độ, trong đó có nghiên cứu về lịch sử vương triều Mughal và cải cách của Akbar. Những tác giả và tác phẩm tiêu biểu có thể kể đến như: *Ấn Độ qua các thời đại* của Nguyễn Thừa Hỷ (1986) [5], *Lịch sử Ấn Độ* - Vũ Dương Ninh (1995) [6], *Lịch sử thế giới trung đại* - Lương Ninh (1998),... [7]. Trong đó, các học giả đã khái quát tiến trình lịch sử của vương triều Mughal, từ bối cảnh lịch sử thành lập vương triều, trải qua các thời trị vì của các hoàng đế Mughal, những thành tựu cơ bản của vương triều Mughal, trong đó có những thành tựu nổi bật dưới thời vua Akbar.

Nhìn chung, nguồn tài liệu viết về Ấn Độ khá phong phú nhưng hầu hết các nghiên cứu mới chủ yếu trình bày khái quát về lịch sử Ấn Độ theo từng thời kì hoặc có đề cập đến các chính sách cải cách của Hoàng đế Akbar một cách khái quát. Đã có một số tài liệu chuyên khảo đề cập đến những chính sách cải cách tôn giáo và dân tộc của Akbar, đánh giá được vai trò của Akbar và tầm quan trọng của việc thực hiện những chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc. Chúng tôi nhận thấy số lượng đề tài khai thác về Akbar, đặc biệt là những cải cách về tôn giáo và dân tộc của ông chưa được ghi nhận một cách hệ thống và đầy đủ, chưa khai thác những giá trị tiến bộ của cải cách để kế thừa và phát huy hơn nữa các giá trị đó trong việc xử lí những mâu thuẫn về tôn giáo và dân tộc

ở Ấn Độ hiện nay. Chính vì vậy, trên cơ sở kế thừa và tiếp thu những thành tựu mà các học giả đi trước đã nghiên cứu, bài viết này muốn làm rõ những giá trị tiến bộ trong chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của Hoàng đế Akbar và giá trị kế thừa của nó trong Hiến pháp Ấn Độ hiện nay.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Nội dung chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của Akbar**

#### **2.1.1. Chính sách hòa hợp tôn giáo**

Vương triều Hồi giáo Delhi (1206 - 1526) đã để lại dấu ấn sâu sắc trong lịch sử Ấn Độ. Dưới sự cai trị của vương triều Delhi, Islam giáo đã trở thành một tôn giáo có ảnh hưởng mạnh mẽ tại Ấn Độ. Với mong muốn tôn giáo này trở thành độc tôn ở Trung và Nam Á, các Sultan đã sử dụng tôn giáo như một công cụ bạo lực để xâm lược và thống trị. Việc vương triều Delhi áp đặt Islam giáo lên toàn bộ người dân, sử dụng bạo lực và đàn áp để cưỡng ép cải đạo đã dẫn đến mâu thuẫn vô cùng sâu sắc trong xã hội Ấn Độ. Sự bất mãn và phẫn nộ của người dân đã châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa diễn ra khắp nơi, làm suy yếu nền cai trị của vương triều Delhi và dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn vào năm 1526, đã tạo điều kiện cho một vương triều mới thống trị ở Ấn Độ: Vương triều Mughal. Nhận thức được sai lầm của những người tiền nhiệm, hai vị Hoàng đế đầu tiên của Mughal, Hoàng đế Babur và Hoàng đế Humayun, đã thi hành chính sách khoan dung tôn giáo, tôn trọng các tín ngưỡng khác nhau. Tuy nhiên, phải đến thời kì trị vì của Hoàng đế Akbar (1556 - 1605), những chính sách khoan dung tôn giáo và dân tộc mới thực sự có những điểm tiến bộ mang tính đột phá tạo nên những giá trị “hoàng kim” cho vương triều Mughal.

#### *Đối với những người theo đạo Hindu*

Năm 1563, Akbar đã ra lệnh bãi bỏ thuế đánh vào người hành hương trên toàn vương quốc. Sau đó một năm, ông tiếp tục bãi bỏ thuế Jizya, loại thuế đánh vào những người không theo Islam giáo. Đây là thuế thân đánh vào những người theo đạo Hindu. Loại thuế này đánh vào người theo đạo Hindu theo ba cấp bậc dựa trên địa vị kinh tế của họ: người giàu nhất phải trả 48 dirham mỗi năm, cấp bậc thứ hai phải trả 24 dirham và cấp ba 12 dirham [4;31]. Thuế Jizya từ lâu đã bị những người theo đạo Hindu coi là rào cản vì sự bất bình đẳng và bất công. Nhận thấy được mâu thuẫn tôn giáo sâu sắc một phần do chính sách thuế, cụ thể là thuế Jizya gây ra, Akbar đã quyết định xóa bỏ thuế Jizya mặc dù trước đây nó mang lại thu nhập lớn cho ngân quỹ quốc gia. Việc bãi bỏ thuế Jizya đã khiến Akbar bị các bộ trưởng Islam giáo phản đối và chỉ trích gay gắt vì vi phạm truyền thống lâu đời của họ. Nhưng ngược lại, Hoàng đế nhận được sự ủng hộ của đông đảo người dân. Chính Akbar cũng mô tả đây là quyết định quan trọng vì nó đặt “nền tảng cho việc quản lí con người và buộc phải thi hành nó, mặc dù vấp phải sự phản đối gay gắt của những người Islam giáo chính thống” [3]. Akbar cũng ban hành nhiều sắc luật liên quan đến tôn giáo. Năm 1580, Akbar thông qua một sắc lệnh cho phép những người theo đạo Hindu bị cưỡng ép chuyển sang Islam giáo được phép quay trở lại với tôn giáo của họ. Ông tuyên bố: “Nếu một đứa trẻ Hindu hay một người nào bị bắt buộc theo Islam giáo, thì người đó có quyền trở lại tôn giáo trước kia, nếu họ muốn. Không ai có quyền ngăn cản một người nào về tôn giáo của họ, và không ai có quyền cản họ thay đổi sang một tôn giáo khác nếu họ muốn” [1;257].

Akbar đặc biệt quan tâm tới nhóm người yếu thế, trong đó có phụ nữ. Nếu phụ nữ theo đạo Hindu yêu đàn ông theo đạo Islam thì cô ấy không nên bị buộc phải thay đổi tôn giáo của mình. Đặc biệt, “điều thú vị là ông đã ban hành các lệnh cấm việc thực hành Sati và cũng cấm việc bắt giữ tù binh chiến tranh làm nô lệ” [8;321]. Sati là một hủ tục của các tín đồ đạo Hindu, theo đó người góa phụ sẽ phải tuân táng theo chồng khi chồng chết bằng cách nhảy vào giàn hỏa thiêu. Akbar là hoàng đế Mughal đầu tiên cố gắng ngăn chặn hủ tục Sati của Hindu giáo, cho phép các quả phụ được tái giá.

#### *Đối với những tôn giáo khác*

Akbar đã ra quy định tất cả người dân Ấn Độ được phép tự do xây dựng những nơi thờ cúng

của họ như nhà thờ, đền thờ. Nguyên vọng của Akbar là tạo ra tinh thần hòa hợp của người dân bằng cách xoá bỏ những rào cản về chủng tộc, tôn giáo và văn hoá khác biệt giữa họ. Năm 1575, Akbar lại cho xây dựng một nhà cầu nguyện Ibadat Khana ở Fatehpur Sikri [9; 281]. Ban đầu nó chỉ mở cho các giáo phái Islam giáo và là nơi tổ chức các cuộc tranh luận về tôn giáo, nhưng sau đó nó cũng được mở cửa cho đại diện các tôn giáo khác. Tại đây, các tín đồ của đạo Kito, đạo Hindu, đạo Jaina... đều có thể trình bày những quan điểm, bày tỏ những suy nghĩ của mình một cách tự do và công khai. Các cuộc tranh luận thường xuyên được tổ chức vào đêm thứ năm và đôi khi kéo dài đến tận sáng sớm thứ sáu hàng tuần. Điều đặc biệt ở Akbar là ông luôn có thái độ hòa nhã và cầu thị với các tôn giáo, chú trọng đến tín ngưỡng và tập tục của những tôn giáo khác. Chẳng hạn, với Kito giáo, ông luôn mong muốn được hiểu hơn về tôn giáo này, dành cho họ sự kính trọng bằng cách cho phép họ xây dựng nhà thờ ở Arga và cũng thường xuyên tới dự các nghi lễ mà cha xứ tổ chức. “Có những lần, ông ra mắt công chúng với dấu hiệu của người Hindu giáo trên trán; có lần lại ra mắt với chiếc áo lót và dây lưng của đạo Zoroastre” [10;70]. Có thể thấy, Akbar rất thích tìm hiểu về các tôn giáo ở Ấn Độ.

Để đoàn kết dân tộc và hạn chế xung đột xã hội, năm 1582 Akbar còn tiến hành một cuộc cải cách tôn giáo quan trọng, thống nhất các tín ngưỡng chung của mọi người sống trên đất Ấn Độ vào một tôn giáo chung gọi là Din-I-Ilahi ( hay còn gọi là “Tín ngưỡng thần thánh”). Tín ngưỡng mới này của Akbar là sự kết hợp những yếu tố của đạo Bái hoả, đạo Hindu, đạo Thiên chúa. Akbar đã đề cập đến 10 giáo lí của Din-I-Ilahi bao gồm: “1. Rộng lượng và nhân ái; 2. Tha thứ cho kẻ làm điều xấu và kiểm soát cơn giận một cách nhẹ nhàng; 3. Tránh xa các ham muốn vật chất; 4. Quan tâm đến việc giải thoát khỏi những ràng buộc của cuộc sống trần tục và bạo lực, đồng thời tích lũy những giá trị vĩnh cửu cho tương lai; 5. Suy nghĩ thông thái và nghiêm túc về hậu quả của hành động; 6. Khéo léo và sáng suốt trong việc thực hiện những hành động phi thường; 7. Nói năng nhẹ nhàng, lời lẽ lịch sự và dễ nghe với mọi người; 8. Đối xử tốt với anh em, luôn đặt lợi ích của họ lên trước lợi ích của bản thân; 9. Tách biệt hoàn toàn với thế giới vật chất và gắn bó sâu sắc với Đấng Tối Cao; 10. Hoàn toàn hiến dâng tinh thần cho niềm tin vào Đấng Tối Cao” [11;83]

Trong hội nghị sáng lập tôn giáo này, Akbar đã phát biểu: “Trong một đế quốc chỉ do mỗi một người cầm đầu thì không nên để cho thần dân chia rẽ, làm cho ý kiến kẻ này bất đồng với kẻ khác như thế thì có bao nhiêu tôn giáo là có bấy nhiêu loạn đảng. Vì vậy, chúng ta nên kết hợp các tôn giáo làm một, cho các tôn giáo tuy nhiều mà vẫn một, cái lợi lớn nhất là vẫn giữ được cái tốt trong mỗi tôn giáo mà lại được hưởng những cái hay nhất trong các tôn giáo khác nhau. Như vậy là tỏ lòng sùng ngưỡng thượng đế, dân chúng được yên ổn mà đế quốc được an ninh” [2;157]. Lời phát biểu của Akbar đã biểu lộ rõ quan điểm của ông về tôn giáo. Theo chủ đích của Akbar thì Din-I-Ilahi phải liên kết được các thần dân trong nước và điều hoà được những sự bất đồng về tôn giáo của họ. Chính vì vậy nên chủ trương của tín ngưỡng này là làm việc thiện, bố thí cho người nghèo, thương yêu loài vật mà không cần nghi lễ, nhà thờ hay cầu nguyện. Để đáp ứng tôn giáo mới này, Akbar đã ra sắc lệnh “buộc toàn dân phải ăn chay ít nhất 100 ngày/năm, cấm ăn hành tỏi, cấm xây cất các thánh đường Hồi giáo, cấm hành hương ở Mecca...” [2;157]. Tuy nhiên, Din-I-Ilahi không đáp ứng được nhu cầu của bất cứ tín đồ nào theo tôn giáo, đặc biệt là những người theo đạo Islam. Chính điều đó đã làm cho tôn giáo của Akbar không tồn tại được lâu. Sau khi Akbar chết thì Din-I-Ilahi cũng bị loại bỏ.

Sự khoan dung với các tôn giáo khác còn được thể hiện ở giáo dục. Ông không chỉ mở rộng chương trình giáo dục mà còn chủ trương mở rộng giáo dục cho tất cả các tôn giáo mà trước đây chỉ dành cho người Islam giáo. Nên giáo dục dưới thời Akbar đã tạo ra một môi trường học tập hòa hợp và cởi mở, thu hút học sinh từ mọi tầng lớp xã hội và tôn giáo. Chất lượng giáo dục được nâng cao đáng kể, góp phần thúc đẩy sự phát triển văn hóa và khoa học của Ấn Độ.

Điều đặc biệt là Akbar là một tín đồ Islam giáo. Các phong tục của Islam giáo vốn rất khó bị ảnh hưởng bởi những tôn giáo khác nên trường hợp của Akbar là một sự khác biệt. Tuy là một

Hoàng đế theo Islam giáo nhưng ông rất tôn trọng và tạo cơ hội để các tôn giáo khác được phát triển, kể cả Kito giáo hay đạo Jain. Ông đã chấp nhận sự đa dạng về tôn giáo và chấp nhận những quyền cơ bản của con người – quyền được theo tôn giáo mình mong muốn và được tự do hành hương,... Đây là những quyền không dễ gì có được tại một số nước châu Âu cùng thời với Akbar.

### **2.1.2. Chính sách hòa hợp dân tộc**

Từ chính sách khoan dung tôn giáo, Akbar đã thực hiện chính sách hoà hợp dân tộc tiến bộ với đất nước Ấn Độ lúc bấy giờ. Dưới thời vua Akbar, ông khuyến khích các quý tộc Mông Cổ, Thổ Nhĩ Kỳ và Trung Á kết thân với thủ lĩnh người Ấn Độ. “Bản thân Akbar và các con của mình cũng kết hôn với các công chúa của các tiểu quốc như Rajput, Ulemas, Marathas, Afghan đặc biệt là người Rajput. Akbar cũng đã thiết lập được mối quan hệ thân thiết với các thủ lĩnh của các tộc người Rajput, Afghan, Uzbek” [9; 71]. Ngoài ra, ông còn có nhiều cung phi là con gái của gia đình quý tộc ở Ấn Độ. Vậy nên, việc kết hôn giữa người Mughal theo Islam giáo với người theo Hindu giáo đã được bình thường hoá. Akbar đã chủ trương thực hiện chính sách này vì muốn lấy quan hệ thân tộc làm mối liên kết để kết nối họ với nhau và hạn chế tối đa những mâu thuẫn và xung đột trên Ấn Độ.

Trước đây, các chức vụ cao cấp và quan trọng trong bộ máy nhà nước, chính quyền chỉ dành riêng cho những người Islam giáo theo chỉ định của các Sultan và người Hindu giáo bất kể là ai, dù tài giỏi tới đâu cũng không được công nhận và không được xét vào các chức vụ này. Dưới sự trị vì của Akbar, chính sách phân biệt tôn giáo (giữa người Islam giáo – ngoại tộc với người Hindu giáo - bản địa) đã được gỡ bỏ. Ông mở rộng cơ hội, chào đón nhân tài, tuyển những người Hindu giáo có tài vào làm các chức vụ cao và quan trọng trong chính quyền [10; 71]. Hầu hết các sĩ quan Akbar là người nước ngoài, chủ yếu đến từ Ba Tư và Afghanistan.

Một việc làm rất tích cực của Akbar chính là ban hành đạo luật chống tảo hôn. Ông bị ảnh hưởng bởi ý tưởng về hôn nhân độc thân trong Cơ đốc giáo. Ông phản đối việc tảo hôn nên đã quy định tuổi kết hôn đối với bé gái là 12 tuổi và 14 tuổi đối với bé trai. Ông thành lập một văn phòng để hỏi tuổi cô dâu và chú rể trước khi kí kết hợp đồng hôn nhân [12; 295]. Tuy là nhà vua phong kiến nhưng Akbar lại có những tư tưởng rất dân chủ: Kết hôn bắt buộc phải có sự đồng ý của người cha và con gái. Phải có sự đồng ý của họ thì hôn lễ mới được tiến hành. Việc thực hiện chính sách hòa hợp dân tộc còn thể hiện ở việc Akbar đã bãi bỏ chế độ nô lệ, không nô lệ hoá vợ con của những người bị chinh phục. Từ trước đến nay, việc bắt nô lệ tù binh chiến tranh là điều rất phổ biến, nhưng điều đó đã chấm dứt ở Ấn Độ nhờ sắc lệnh của Akbar. Từ đây, tất cả mọi người ở Ấn Độ đều được tự do. Akbar không chỉ là người có tinh thần khoan dung với tôn giáo, mà còn có tinh thần nhân văn, quan tâm tới những nhóm người yếu thế.

Đặc biệt, mặc dù Akbar không biết viết và đọc chữ nhưng lại rất chú ý tới việc tìm hiểu, trau dồi những tri thức mới và trọng đãi các trí thức, văn nghệ sĩ. Vì thế, ông đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nhiều loại hình nghệ thuật như văn học, kiến trúc,... Nhờ những chính sách tiến bộ và sự trị vì thông thái của Akbar, Mughal đã trở thành đế quốc hùng mạnh. Dù là một vị vua ngoại tộc nhưng ông đã trở thành vị hoàng đế thực sự đáng kính trọng của Ấn Độ.

## **2.2. Tác động chính sách tôn giáo, dân tộc của Akbar đến đời sống, xã hội Ấn Độ dưới vương triều Mughal**

Dưới sự trị vì của Hoàng đế Akbar, xã hội Ấn Độ đã có những biến đổi sâu sắc và tích cực nhờ vào các chính sách tiến bộ được ban hành. Nhờ vậy, những mâu thuẫn tôn giáo và dân tộc vốn phức tạp đã được giảm thiểu đáng kể. Sau đây là một số tác động tiêu biểu của các chính sách cải cách này đối với xã hội Ấn Độ trong thời kì Mughal:

*Thứ nhất*, các chính sách đó giúp mở rộng và củng cố đế chế Mughal. Sự ủng hộ của những người theo đạo Hindu, những người chiếm đa số thần dân của Akbar, đã giúp ông mở rộng và củng cố quyền lực của mình.

*Thứ hai*, chính sách góp phần giảm thiểu xung đột tôn giáo, xoa dịu những mâu thuẫn dân tộc, tạo điều kiện cho sự hợp tác và phát triển giữa các dân tộc, cộng đồng khác nhau. Akbar đã thực hiện nhiều chính sách nhằm thúc đẩy sự hòa hợp và đoàn kết giữa các tôn giáo và dân tộc khác nhau trong Đế chế Mughal. Ông khuyến khích sự đối thoại và hợp tác liên tôn giáo, đồng thời áp dụng các biện pháp để giảm thiểu sự phân biệt và mâu thuẫn. Nhờ vậy, Akbar đã góp phần tạo ra một xã hội Ấn Độ đa dạng nhưng thống nhất, nơi các cộng đồng khác nhau có thể cùng chung sống hòa bình và hợp tác để cùng phát triển.

*Thứ ba*, chính sách giúp tăng cường khối đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Nhờ hợp tác và đoàn kết, các tín đồ tôn giáo có thể tập trung vào những mục tiêu chung như phát triển kinh tế, xây dựng một xã hội văn minh hơn. Mỗi tôn giáo đều có những giá trị văn hóa và truyền thống riêng biệt. Chính vì thế, việc củng cố được khối đoàn kết tôn giáo và dân tộc sẽ góp phần làm phong phú hơn đời sống tinh thần của con người. Minh chứng rõ ràng nhất ở một số lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, xã hội dưới thời vua Akbar đều đạt thịnh vượng.

*Thứ tư*, việc thực thi tốt những chính sách cải cách tôn giáo và dân tộc đã đặt nền tảng cho sự phát triển về kinh tế. Nhờ có chính sách cải cách thuế của Akbar mà những người nông dân được giảm bớt gánh nặng tài chính, bao gồm cả người Hindu và người Islam, từ đó khuyến khích sản xuất nông nghiệp phát triển. Sự ổn định về chính trị, cùng với việc sản xuất nông nghiệp và thương mại được thúc đẩy. Những chính sách cải cách của Akbar đã tạo điều kiện cho kinh tế phát triển, làm tăng thu nhập và cải thiện mức sống cho người dân.

*Thứ năm*, tôn giáo và dân tộc hoà hợp cũng góp phần tạo điều kiện cho văn hóa phát triển. Akbar là một người yêu nghệ thuật và văn hóa, ông đã khuyến khích sự phát triển của nghệ thuật và văn hóa, bao gồm kiến trúc, văn học, và nghệ thuật hội họa. Sự pha trộn văn hóa trong thời kỳ của Akbar đã tạo nên một nền văn hóa đặc sắc, phản ánh sự hòa quyện giữa các truyền thống Islam giáo và Hindu giáo, góp phần làm tăng cường sự gắn kết xã hội và tạo ra những giá trị di sản văn hóa dài lâu.

*Thứ sáu*, sự thành công của chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc là một trong những nhân tố quan trọng góp phần đưa vương triều Mughal phát triển. Vương triều không chỉ thống nhất được lãnh thổ, mà còn làm người dân trên các vùng lãnh thổ đó được thống nhất trong một vương triều, không kì thị, đàn áp, xung đột lẫn nhau. Chính điều này đã góp phần tạo nên sức mạnh to lớn cho Akbar trong việc đưa vương triều Mughal đạt tới đỉnh cao của chế độ phong kiến Ấn Độ.

Chính sách của Akbar đã chứng minh rằng sự bền vững và thịnh vượng của một quốc gia không chỉ dựa trên sức mạnh quân sự hay kinh tế mà còn cần có sự hoà hợp xã hội, tôn trọng sự đa dạng và thúc đẩy giáo dục, khoa học cũng như văn hóa. Cách tiếp cận này không chỉ giúp định hình nên một đế chế mạnh mẽ mà còn làm giàu thêm di sản văn hóa và xã hội cho nhân loại. Nửa thiên niên kỷ trôi qua nhưng cuộc cải cách Akbar đã để lại những giá trị to lớn, mang ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng đối với Ấn Độ nói riêng và thế giới hiện đại nói chung. Trong tình thế hiện tại, khi mà những vấn đề tôn giáo và dân tộc vẫn đang là điểm nóng thì những bài học kinh nghiệm về sự khoan dung tôn giáo, hoà hợp dân tộc của Akbar đã trở thành giải pháp hữu hiệu cho các quốc gia trên thế giới.

## **2.3. Giá trị kế thừa qua Hiến pháp Ấn Độ hiện nay**

### **2.3.1. Tình hình tôn giáo ở Ấn Độ hiện nay**

Đến nay, Ấn Độ là quốc gia đông dân nhất thế giới với dân số 1.436.352.516 người được ghi nhận vào tháng 1/2024 [13]. Ngoài ra, Ấn Độ còn là đất nước đa nguyên tôn giáo. Đây là nơi khai sinh ra nhiều tôn giáo lớn trên thế giới như: Hindu giáo, Phật giáo, đạo Sikh, đạo Jain,... Tại Ấn Độ, Hindu giáo và Islam giáo đóng vai trò quan trọng trong an ninh, chính trị, đời sống xã hội do có số lượng tín đồ đông đảo. Theo số liệu của một cuộc điều tra về tình hình tôn giáo ở Ấn Độ năm 2011, có tới 79.8% dân số theo Hindu giáo, đứng thứ hai là Islam giáo với 14,2%. Ngoài ra

còn có Kitô giáo với 2,3% dân số, Sikh giáo 1,7%. Các nhóm chiếm tỉ lệ nhỏ hơn 2% bao gồm các tín đồ theo Phật giáo, Do Thái giáo, Zoroastre giáo, Jain giáo và Baha'I [14].

Ngoài ra, vẫn còn một số các nhà cầm quyền đàn áp các tôn giáo phổ biến bởi vì họ tin vào tôn giáo bản địa. Mặc dù ở Ấn Độ có những tôn giáo đối lập với nhau và có dẫn đến một số xung đột về quân sự và chính trị nhưng rất hiếm để tìm thấy trường hợp chiến tranh tôn giáo ở Ấn Độ. Ấn Độ đã dung hòa giữa truyền thống bản địa và tinh hoa từ các tôn giáo du nhập đã làm nên sự đa dạng, phong phú cho nền văn hoá. Trong sự đa nguyên tôn giáo Ấn Độ, mỗi tôn giáo đều có thể có điều kiện thuận lợi để phát triển.

Tình hình tôn giáo ở Ấn Độ hiện nay đang có những diễn biến phức tạp, thể hiện ở bạo loạn, xung đột giữa các cộng đồng tôn giáo. Tiêu biểu là cuộc bạo loạn giữa những người theo Hindu giáo và những người theo Islam giáo ở Đông Bắc thủ đô New Delhi, diễn ra cuối tháng 02/2020 làm ít nhất 20 người chết và hàng trăm người bị thương [15]. Không chỉ vậy, tình trạng phân biệt đối xử, bạo lực, hành hung với những người không theo Hindu giáo đang diễn ra phức tạp. Chính điều này đã đặt ra bài toán khó cho Chính phủ Ấn Độ trong việc ban hành những chính sách hòa hợp dân tộc và tôn giáo.

### **2.3.2. Giá trị kế thừa qua Hiến pháp của Ấn Độ hiện nay**

Sự xuất hiện của các cộng đồng Islam giáo ở Ấn Độ đã mang lại ảnh hưởng lớn đến kĩ thuật chiến tranh, tổ chức chính trị và nền sản xuất. Akbar, với thời gian trị vì lâu nhất trong Vương triều Mughal, được xem là vị vua duy trì quyền lực lâu dài nhất trong triều đại phong kiến cuối cùng của Ấn Độ trước sự xâm lược của thực dân Anh. Như Akbar S. Ahmed đã nhận định: “Akbar là nhà cai trị thành công nhất. Sự nhấn mạnh của ông vào chủ nghĩa tự do và thể tục phản ảnh triết lí chính thức của Ấn Độ hiện đại” [16;85]. Vì vậy không thể phủ nhận rằng Ấn Độ hiện đại chịu ảnh hưởng sâu sắc từ di sản của Akbar. Những thành tựu và chiến lược của ông đã trở thành nguồn cảm hứng cho các nhà lãnh đạo Ấn Độ hiện đại, đặc biệt là đặt tiền đề trong việc xây dựng một xã hội đa tôn giáo và tôn trọng sự khác biệt.

Có thể thấy, chính phủ Ấn Độ đang vận dụng triệt để những bài học mà cải cách tôn giáo và dân tộc của Akbar để lại trong việc xoa dịu mâu thuẫn tôn giáo, điều này thể hiện rất rõ trong Hiến pháp Ấn Độ. Những tư tưởng về khoan dung tôn giáo, hòa hợp cộng đồng của Akbar cũng đều được tiếp thu và thể hiện rõ ở *Lời mở đầu* của Hiến pháp Ấn Độ: “Xây dựng Ấn Độ trở thành một quốc gia dân chủ độc lập và đảm bảo cho tất cả công dân của mình: công lí về mặt xã hội, kinh tế và chính trị; tự do tư tưởng, ngôn luận, niềm tin, tôn giáo và thờ cúng; bình đẳng về địa vị và cơ hội; và thúc đẩy tinh thần đoàn kết giữa mọi người, bảo vệ nhân phẩm của mỗi cá nhân và sự thống nhất của quốc gia” [17]. Hiến pháp Ấn Độ đại diện cho một nhà nước thể tục, hàm ý chỉ sự tự do tôn giáo và hòa hợp cộng đồng. Với Ấn Độ, nơi sự đa dạng tôn giáo tồn tại trong nước thì tư tưởng khoan dung tôn giáo và hòa hợp cộng đồng là điều kiện để duy trì sự ổn định và hài hòa trong xã hội.

*Thứ nhất*, các nhà lập pháp Ấn Độ đã kế thừa từ những chính sách cải cách của Akbar tinh thần bình đẳng, tự do trong tôn giáo, dân tộc. Có thể thấy, điều này được quy định tại Điều 25 của Hiến pháp Ấn Độ “Tự do lương tâm và tự do nghề nghiệp, thực hành và truyền bá tôn giáo” và “Nhà nước không phân biệt đối xử với bất cứ công dân nào dựa trên tôn giáo, chủng tộc, giới tính, đẳng cấp, nơi sinh” và “Nhà nước nghiêm cấm sự phân biệt đối xử dựa trên tôn giáo” (Điều 15) [17].

Trở về với cải cách của Akbar, ta có thể thấy ông đã nhận ra tầm quan trọng của hoà hợp tôn giáo, dân tộc trong việc phát triển đất nước nên đã rất tích cực thi hành những chính để xóa mờ ranh giới của mâu thuẫn như: Cho phép người theo Hindu giáo được làm trong bộ máy hành chính của vương triều, loại bỏ thuế thân đánh vào những người theo Hindu giáo, mở cửa giáo dục cho tất cả các trẻ em không phân biệt tôn giáo, tiến hành cải cách ruộng đất giúp cải thiện cuộc sống của nông dân,... Có thể thấy, mong muốn hoà hợp các tôn giáo và tôn trọng con người được thể hiện rất rõ qua việc Akbar lập một tôn giáo mới là Din-I-Ilahi. Thực chất tôn giáo này là sự tổng

hợp của tất cả tôn giáo hiện hành, đồng thời đây cũng chính là phương thức để thúc đẩy sự hoà hợp dân tộc và tôn giáo, tạo nền tảng cho sự phát triển của xã hội Mughal dưới thời trị vì của vua Akbar.

Quay trở lại với hiện nay, bàn về vấn đề hoà hợp tôn giáo, tự do tôn giáo là một quyền cơ bản thiết yếu của con người, được ghi nhận trong Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế và Hiến pháp Ấn Độ. Quyền này khẳng định rằng mỗi cá nhân đều có quyền tự do lựa chọn tín ngưỡng của mình, bất kể đó là tôn giáo nào. Phân biệt đối xử dựa trên tôn giáo là vi phạm nghiêm trọng quyền con người và luật pháp quốc tế. Tại Ấn Độ, một quốc gia đa dạng về tôn giáo, việc bảo vệ tự do tôn giáo càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Nền tảng của một Ấn Độ hòa bình và thịnh vượng chính là sự tôn trọng lẫn nhau giữa các cộng đồng tôn giáo, nơi mỗi người đều được tự do theo đuổi niềm tin của mình mà không bị phân biệt đối xử. Vì vậy, việc nghiêm cấm phân biệt đối xử dựa trên tôn giáo là một yêu cầu cấp thiết để đảm bảo sự bình đẳng, công lí và hòa hợp cho tất cả mọi người tại Ấn Độ. Tiếp theo, về vấn đề hoà hợp dân tộc, luật pháp Ấn Độ cũng đã ban hành quy định về việc nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với nhóm dân tộc thiểu số. Nhà nước sẽ không phân biệt bất cứ công dân nào chỉ vì lí do tôn giáo, giới tính, đẳng cấp,...

*Thứ hai*, Hiến pháp Ấn Độ quy định “Nhà nước đối xử với tất cả các tôn giáo một cách công bằng”, tức là Nhà nước không được thiên vị bất kì tôn giáo nào, phải giữ thái độ trung lập, thực hiện chính sách bình đẳng tôn giáo [18; 166].

Khác với các Sultan của Vương triều Hồi giáo Delhi thực thi chính sách phân biệt tôn giáo, tín ngưỡng [19; 379] thể hiện qua việc chỉ trao các chức vụ cao cấp trong chính quyền cho người Islam giáo theo chỉ định của Sultan, đồng thời cấm người Hindu giáo đảm nhiệm những vị trí này dù có năng lực xuất chúng, Vua Akbar đã đi ngược lại tiền lệ và áp dụng chính sách cởi mở, đề cao năng lực hơn yếu tố tôn giáo. Chính sách này cho phép tuyển dụng cả người Ấn Độ theo đạo Hindu vào các chức vụ quan trọng trong chính quyền và quân đội.

Những nhà lập pháp của Ấn Độ đã kế thừa những tư tưởng tiên bộ, hiện đại trong những chính sách của Akbar để bảo đảm sự công bằng trong tôn giáo của người dân. Nhà nước giữ vai trò trung lập giữa các tôn giáo, không ưu tiên hoặc thực hiện chính sách thù địch với bất cứ tôn giáo nào. Việc đối xử công bằng, bình đẳng giữa các tôn giáo là nguyên tắc ứng xử phù hợp với xu thế phát triển ngày một tiên bộ, ngày một văn minh hơn. Ở Ấn Độ, có những tôn giáo ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội và chính trị bởi số lượng tín đồ đông đảo, nhưng cũng có những tôn giáo rất ít tín đồ. Chính bởi vậy, phải đảm bảo được tính khách quan, đối xử công bằng giữa các tôn giáo thì mới tránh được những mâu thuẫn tôn giáo làm lung lay khối đại đoàn kết dân tộc.

*Thứ ba*, những cải cách của Akbar về việc tận dụng nhân tài của các tôn giáo và mở rộng bộ máy hành chính mà không phân biệt tôn giáo cũng được Hiến pháp Ấn Độ kế thừa trọn vẹn. Có thể thấy, tại Điều 16: “Cấm phân biệt đối xử trong công việc tại các cơ quan chính phủ, theo quy định của Hiến pháp, chính phủ Ấn Độ không thể phân biệt đối xử công dân dựa trên nền tảng tôn giáo và mọi công dân đều bình đẳng trước chính phủ và được sự bảo vệ của luật pháp”, “Tận dụng thế mạnh của tôn giáo để phát triển đất nước” [17].

Chính phủ Ấn Độ cũng không hề bỏ phí những bài học kinh nghiệm và những điểm tiến bộ của cải cách Akbar mà đã ứng dụng ngay trong việc xây dựng đất nước hiện nay. Quốc gia này đã thực hiện nhiều sáng kiến để khuyến khích sự tham gia của các cá nhân tài năng trong mọi lĩnh vực, từ khoa học và công nghệ đến nghệ thuật và chính trị, mà không phân biệt tôn giáo. Sự đa dạng giúp Ấn Độ tận dụng trọn vẹn thế mạnh từ sự phong phú về tài năng của mình, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững và toàn diện cho đất nước. Ngoài ra, Ấn Độ đã có những sửa đổi Hiến pháp qua nhiều lần để “mở rộng số ghế dành riêng cho đại diện các đẳng cấp thấp và các tộc người có vị trí thấp và đề cử các thành viên người Ấn gốc Anh trong Quốc hội và Hội đồng các bang” nhằm tận dụng triệt để các nhân tài [20;92].

Đặc biệt, Ấn Độ tiếp tục tận dụng thành tựu của cải cách Akbar trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Quốc gia này đã chuyển hóa sự đa dạng tôn giáo thành một nguồn lực quý giá, thu hút du lịch thông qua các lễ hội tôn giáo hoành tráng và du lịch tâm linh, kết hợp cùng với việc khuyến



khích sự hiểu biết và tôn trọng giữa các cộng đồng khác nhau. Điều này không chỉ củng cố sự thống nhất quốc gia mà còn mở rộng cơ hội kinh tế, là minh chứng rõ ràng cho việc Ấn Độ hiện đại vẫn đang khai thác và phát huy thế mạnh tôn giáo theo tinh thần cải cách của Akbar. Việc kết hợp những điểm tiến bộ trong chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của Akbar cùng với sự phát triển lớn mạnh của các tôn giáo hiện nay đã tạo nên nét đặc trưng cho Ấn Độ. Chính phủ Ấn Độ đã phát triển các ưu thế của tôn giáo trên Ấn Độ để phát triển đất nước lớn mạnh và hạn chế các mâu thuẫn tôn giáo.

Có thể thấy, chính phủ Ấn Độ đã tận dụng các ưu thế của Phật giáo là một trong những tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất trên thế giới. Phật giáo đã phát triển và lan rộng khắp nơi, trở thành niềm tự hào và nguồn “sức mạnh mềm” của Ấn Độ. Với những giá trị cao quý và sức ảnh hưởng to lớn, Phật giáo đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hòa bình, phát triển và vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Ấn Độ đang nỗ lực trở thành quốc gia đề cao hòa bình và là trung tâm Phật giáo trên toàn cầu. Điều này đã mang tới cho Ấn Độ nhiều sự phát triển về kinh tế, cải thiện cuộc sống khi sử dụng Phật giáo trong ngoại giao – “ngoại giao Phật giáo”. Nguyên ngoại trưởng Ấn Độ, ông Krishnan Srinivasan nhận định: “Phật Giáo ở châu Á là một trong những vốn quý to lớn nhất của chúng tôi, một yếu tố đặc biệt trong sức mạnh mềm của chúng tôi” [20; 171].

Bên cạnh đó, Ấn Độ là nước Islam giáo lớn thứ hai trên thế giới. Nhờ vậy, Ấn Độ đã có được ảnh hưởng nhất định trong cộng đồng Islam giáo và cũng là sự kết nối giữa Ấn Độ và các quốc gia Islam giáo khác.

*Thứ tư*, giá trị thực tiễn của những chính sách cải cách của Akbar trên lĩnh vực giáo dục cũng là điểm sáng và được áp dụng vào Hiến pháp Ấn Độ, Điều 29: “Không công dân nào bị từ chối nhập học ở bất kỳ cơ sở giáo dục nào do Nhà nước quản lý hoặc nhận viện trợ từ Nhà nước chỉ vì lí do tôn giáo, chủng tộc, đẳng cấp hay ngôn ngữ” [17].

Dưới triều đại của vua Akbar, hệ thống giáo dục được cải cách toàn diện nhằm mở rộng cơ hội học tập cho mọi tầng lớp xã hội, bất kể tôn giáo hay dân tộc. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Ấn Độ, trẻ em theo đạo Hindu và đạo Islam được hưởng nền giáo dục bình đẳng dưới sự cai trị của một vị vua Islam giáo. Akbar đề cao sự đa dạng trong giáo dục, khuyến khích nghiên cứu khoa học tự nhiên, triết học, nghệ thuật và đặc biệt chú trọng vào việc học ngôn ngữ. Mục tiêu của ông là thúc đẩy sự hiểu biết và giao lưu văn hóa giữa các dân tộc khác nhau trong đế chế rộng lớn của mình.

Những cải cách trên lĩnh vực giáo dục của Akbar đã ảnh hưởng sâu sắc đến cách thức Ấn Độ tiếp cận với vấn đề giáo dục hiện nay. Những cải cách của ông đã nhấn mạnh tầm quan trọng của sự đa dạng và hòa nhập, tạo tiền đề cho những quy định về giáo dục trong Hiến pháp Ấn Độ sau này. Trong Hiến pháp Ấn Độ, tại Điều 29, tiếp tục mang tinh thần cải cách của Akbar bằng cách đảm bảo quyền tiếp cận giáo dục bình đẳng cho tất cả mọi người, bất kể tôn giáo hay dân tộc. Điều này cho thấy, những tư tưởng cải cách của Akbar không chỉ có tác động ngắn hạn mà còn được gìn giữ và phát triển thành các chính sách cơ bản trong nền giáo dục Ấn Độ ngày nay, qua đó đóng góp vào sự tiến bộ và thịnh vượng chung của quốc gia.

*Thứ năm*, Chính phủ Ấn Độ đã kế thừa một giá trị quan trọng từ cải cách của Akbar: Tự do tôn giáo dưới sự kiểm soát của nhà nước.

Trở về với cải cách của Akbar, ông nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt tôn giáo, ra sắc lệnh bảo vệ phụ nữ Hindu giáo, tôn trọng niềm tin, văn hoá riêng biệt của mỗi tôn giáo bằng cách tìm hiểu sâu sắc về tôn giáo của họ. Ông đã triển khai một chính sách tiến bộ mà trong đó tự do tôn giáo được khuyến khích dưới sự kiểm soát của nhà nước. Akbar thành lập “Din-I-Ilahi”, một tôn giáo mới kết hợp yếu tố từ nhiều tôn giáo khác nhau nhằm thúc đẩy sự hòa hợp giữa người Hindu và người Islam giáo, cũng như các tín đồ của các tôn giáo khác trong đế quốc của mình. Mặc dù không bắt buộc ai theo đạo này, nhưng chính sách của Akbar đã rõ ràng hướng tới việc loại bỏ sự căng thẳng tôn giáo và củng cố quyền lực chính trị qua việc kiểm soát và điều tiết các hoạt động tôn giáo. Điều này không chỉ tạo ra một không gian đa nguyên tôn giáo trong xã hội mà còn giúp

củng cố uy tín và quyền lực của nhà nước, làm cho quản lí đa dạng tôn giáo trở nên hiệu quả hơn trong khu vực rộng lớn của đế quốc Mughal.

Ngày nay, tinh thần của chính sách cải cách tự do tôn giáo dưới sự kiểm soát của nhà nước mà Akbar từng thiết lập vẫn còn đóng vai trò quan trọng trong cách Ấn Độ quản lí đa dạng tôn giáo của mình. Hiến pháp Ấn Độ hiện đại, khẳng định quyền tự do tôn giáo là một quyền cơ bản, đồng thời cho phép nhà nước can thiệp để bảo vệ trật tự công cộng, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe cộng đồng. Điều này thể hiện sự cân bằng giữa việc tôn trọng tự do cá nhân và việc duy trì hòa bình và ổn định xã hội trong một quốc gia đa tôn giáo như Ấn Độ. Chính sách này giúp Ấn Độ quản lí tốt sự đa dạng và phức tạp của các nhóm tôn giáo, đồng thời giữ gìn sự hài hòa và ngăn ngừa xung đột tôn giáo, điều mà có thể thấy là một sự tiếp nối hiện đại của các nguyên tắc mà Akbar đã đề ra hàng trăm năm trước. Chính quyền phải kiên quyết trấn áp, thực thi pháp luật để kiểm soát những rắc rối. Chỉ khi kiểm soát được tình hình thì chính sách khoan dung tôn giáo mới có thể tạo ra sức mạnh tổng thể cho xã hội. Đây là cách làm đúng đắn để có thể giải quyết những mâu thuẫn liên quan đến tôn giáo. Hiến pháp Điều 21 của Ấn Độ đã thể hiện rõ: “Nghiêm cấm các hành vi cố ý, ác ý nhằm cảm xúc tôn giáo của bất kì tầng lớp nào bằng cách xúc phạm tôn giáo hoặc niềm tin tôn giáo của họ” [17].

*Thứ sáu*, việc bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ cũng là một điểm sáng mà nhà nước Ấn Độ hiện nay học hỏi từ chính sách cải cách tôn giáo và dân tộc của Akbar, được biểu hiện thông qua Điều 14 Hiến pháp đảm bảo bình đẳng trước pháp luật và cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người, bất kể giới tính. Điều 15 cấm phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính trong bất kì lĩnh vực nào, bao gồm giáo dục, việc làm và nơi ở [17].

Hiến pháp Ấn Độ cấm các tập quán xã hội có hại cho phụ nữ, bao gồm hỏa táng vợ theo chồng (Sati) và mua bán phụ nữ. “Sati” là một hủ tục của đạo Hindu, góa phụ sẽ bị đốt trên giàn tang của chồng hoặc bị chôn sống trong mộ. Việc đốt hoặc chôn được cho là việc tự nguyện của người góa phụ hoặc người phụ nữ sẽ bị gia đình chồng ép buộc. Hủ tục này đã từng bị xoá bỏ và bị vua Akbar ban hành lệnh cấm. Akbar cũng là vị vua đầu tiên thực hiện việc cấm thi hành hủ tục này. Akbar cũng đã bổ nhiệm những thanh tra đặc biệt theo dõi những người phụ nữ bị cưỡng bức hay tự nguyện thi hành Sati.

Việc đốt hoặc chôn sống các góa phụ cùng với người chồng đã mất của họ như nghĩa vụ bắt buộc là hành động vô nhân tính đi ngược lại với đạo đức. Ấn Độ cần có một đạo luật để hỗ trợ cho việc ngăn chặn thực hiện Sati hiệu quả hơn. Vì thế vào năm 1987, chính phủ Ấn Độ đã ban hành luật cấm những hành động đáng sợ này, những người cố tình thực hiện hành vi này sẽ phải chịu án phạt nặng nề cùng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, Hiến pháp cũng đảm bảo các quyền lợi cho các tôn giáo thiểu số để bảo tồn tục lệ, ngôn ngữ và văn hoá của họ nhưng cần phải đảm bảo các yêu cầu về sức khỏe, trật tự công cộng, đạo đức, cải cách và các phúc lợi xã hội. Luật liên bang đã cung cấp quy chế thiểu số chính thức cho tín đồ của sáu nhóm tôn giáo: Islam giáo, Sikh giáo, Kito giáo, Bái hoả giáo, Jain giáo và Phật giáo. Các thành viên của các nhóm thiểu số sẽ được nhận các chương trình hỗ trợ từ Chính phủ.

Tóm lại, chính phủ Ấn Độ đã kế thừa trọn vẹn và phát huy những điểm tiến bộ của chính sách hoà hợp tôn giáo và dân tộc của Akbar để phát triển thế mạnh của đất nước trong nhiều lĩnh vực. Dù đã qua nửa thiên niên kỉ nhưng những giá trị Akbar để lại đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc xây dựng Ấn Độ hiện nay. Đặc biệt là giải quyết các vấn đề nổi cộm ở Ấn Độ vẫn còn tồn tại tới bây giờ.

### 3. Kết luận

Akbar đưa ra chính sách cải cách trong hoàn cảnh đất nước đang đứng trước nguy cơ chia rẽ dân tộc do tôn giáo. Việc ban hành những chính sách khoan dung ấy thể hiện khát vọng hòa bình, cuộc sống hạnh phúc cho nhân dân. Đã trải qua gần nửa thiên niên kỉ nhưng giá trị của những

chính sách khoan dung về dân tộc, tôn giáo của Akbar vẫn còn có ý nghĩa to lớn với hiện tại, đặc biệt khi vấn đề tôn giáo vẫn là một chủ đề nóng ở Ấn Độ. Mặc dù không thể tránh khỏi những hạn chế về thời đại, nhưng những chính sách hòa hợp tôn giáo, dân tộc của Akbar đã góp phần đưa vương triều Mughal phát triển, thịnh trị không chỉ về kinh tế mà cả về văn hóa, xã hội. Thông qua khảo sát những điểm tiến bộ trong chính sách của vua Akbar, có thể thấy: phải giải quyết mọi xung đột tôn giáo bằng đàm phán hòa bình. Đây là bài học kinh nghiệm không chỉ cho Ấn Độ mà còn cho các quốc gia vì mục đích ổn định chính trị và phát triển kinh tế. Vì là một quốc gia đa tôn giáo, nên việc dung hòa những khác biệt về văn hóa chỉ trong một khuôn khổ nhất định. Tuy nhiên, Chính phủ Ấn Độ hiện nay cũng đang vận dụng linh hoạt từ kinh nghiệm thực tiễn của Akbar trong quá khứ tới việc ban hành chính sách phù hợp để hạn chế xung đột, tạo đoàn kết, ổn định xã hội. Rõ ràng là, những bài học từ lịch sử, nếu chúng ta biết trân trọng và vận dụng linh hoạt, sẽ còn những giá trị lâu bền mai sau.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Smith VA, (2017). *Akbar the Great Mogul, 1542-1605*. Oxford: Clarendon Press.
- [2] Will Durant, (1996). *Lịch sử văn minh Ấn Độ*. NXB Văn hóa, Hà Nội.
- [3] Angel MA, (2018). Akbar's Religious Policy. *International Journal of Humanities and Social Science Research*, 5(4), 18 -21.
- [4] Prasad DC, (2021). Ruling administration of Akbar and his religious policies – a historical perspective. *International Journal of Multidisciplinary Educational Research*, 7(10), 28-35.
- [5] NT Hy, (1986). *Ấn Độ qua các thời đại*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [6] VD Ninh (chủ biên), PV Ban, DT Kien, NC Khanh, (1995). *Lịch sử Ấn Độ*. NXB Giáo dục.
- [7] L Ninh, (1998). *Lịch sử thế giới trung đại*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8] Nehru J, (1934). *Glimpses of World History*. Asia Publishing House.
- [9] NT Tien, (2018). A study on Universal Peace and Harmony in Akbar's Religious Policy (with Reference to Din-I-Ilahi and Sulh-I-Kul). *Journal of Social Sciences and Humanities*, 4, 277-288.
- [10] NP Lan (2006). Chính sách hòa hợp tôn giáo và dân tộc của vương triều Mogol Ấn Độ. *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, 361, 69–72.
- [11] Mohsin F, (1843). *The Dabistan, or School of manners* (Vol II), Translated by David Shea and Anthony Troyer. Paris Oriental Translation Fund.
- [12] Iftikhar R, (2016). Genesis of Indian Culture: Akbar Quest for Unity in a Traditional Society. *International Journal of Social Science and Humanity*, 6(4), pp. 293–296, doi: 10.7763/IJSSH.2016.V6.660.
- [13] Dan so (02, 04, 2024). *Dân số Ấn Độ*. DanSo.Org
- [14] TGP Sài Gòn (02, 04, 2024), *Điều tra tôn giáo tại Ấn Độ: Số tín đồ Ấn giáo giảm sút, số Kitô hữu ổn định*. <https://s.net.vn/F579>
- [15] Báo điện tử Tiền Phong (02, 04, 2024). New Delhi, Ấn Độ: Bạo loạn dữ dội. *Báo điện tử Tiền phong*. <https://s.net.vn/oXG5>
- [16] Akbar SA, (1988). *Discovering Islam, Making Sense of Muslim History and Society: A Theory of Islamic History*. London and New York: Routledge
- [17] Government of India Ministry of Law and Justice Legislative Department (02, 04, 2024). The Constitution of India. <https://liddashboard.legislative.gov.in/sites/default/files/COI...>
- [18] TH Long, (2021). *Sức mạnh tổng hợp quốc gia của : Hiện trạng và triển vọng*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [19] NG Phu, NV Anh, DD Hang & TV La, (2005). *Lịch sử thế giới trung đại*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [20] LH Nga, (2022). *Hệ thống chính trị nước Cộng hòa Ấn Độ*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.